

Số 3900/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại các cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

*Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Căn cứ Nghị định 27/2011/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về cung cấp, khai thác, xử lý, sử dụng thông tin về hành khách trước khi nhập cảnh Việt Nam qua đường hàng không.*

*Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg ngày 26/9/2017 quy định về trách nhiệm thực hiện, trình tự thực hiện thủ tục đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/11/2017. Áp dụng tại Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế và Chi cục Hải quan quản lý cảng hàng không quốc tế.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố quản lý cảng hàng không quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (thay báo cáo);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Ngọc Anh

**QUY TRÌNH**  
**THỦ TỤC HẢI QUAN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI TÀU BAY XUẤT CẢNH,**  
**NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ**  
**THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3900** /QĐ-TCHQ ngày **15** tháng 11 năm  
2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

**Điều 1. Phạm vi áp dụng và đối tượng thực hiện**

1. Quy trình này quy định trách nhiệm, trình tự thực hiện thủ tục của cơ quan hải quan đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.
2. Cơ quan Hải quan, cán bộ, công chức Hải quan.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Việc thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thực hiện theo quy định tại Luật Hải quan năm 2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ, Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg ngày 26/09/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan.
2. Thủ tục cho tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh trên Cổng thông tin một cửa quốc gia là trình tự xử lý các giao dịch điện tử kể từ khi người làm thủ tục khai các hồ sơ điện tử thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia tới khi nhận được quyết định hoàn thành thủ tục cho tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh của cơ quan hải quan được thực hiện trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan Hải quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.
3. Chi cục Hải quan quản lý cảng hàng không (sau đây gọi tắt là Chi cục Hải quan) khai thác thông tin hồ sơ tàu bay thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia, các thông tin do Hệ thống quản lý rủi ro phân tích thông tin, đánh giá việc chấp hành pháp luật của người khai hải quan, mức độ rủi ro về vi phạm pháp luật hải quan và cảnh báo thực hiện để áp dụng kiểm tra, giám sát tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo quy định tại Quy trình này.

**Điều 3. Thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh**

1. Trước thời điểm tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh
  - 1.1. Tiếp nhận và phản hồi thông tin khai hải quan (Bước 1)

a) Hệ thống: Tự động tiếp nhận liên tục 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần (24/7) thông tin khai báo các chỉ tiêu quy định tại Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg dẫn trên, từ người khai hải quan gửi đến;

b) Trường hợp người khai hải quan chưa thực hiện khai báo trước hoặc Hệ thống khai báo gặp sự cố thì thực hiện cập nhật thông tin hồ sơ tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh vào Hệ thống máy tính ngay tại cảng hàng không theo hướng dẫn của cơ quan Hải quan.

### 1.2. Kiểm tra thông tin khai báo (Bước 2)

Công chức Hải quan kiểm tra thông tin trên Hệ thống, trường hợp thông tin không phù hợp và không đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg và các thông tin khác được cảnh báo trên Hệ thống (nếu có) lập Phiếu đề xuất (ban hành kèm Quy trình này) nêu rõ nguyên nhân và đề xuất biện pháp giám sát bằng trang thiết bị kỹ thuật hay bằng công chức trực tiếp hoặc kiểm tra thực tế tàu bay báo cáo Chi cục trưởng xem xét.

### 1.3. Xử lý thông tin khai báo (Bước 3)

Chi cục trưởng căn cứ Phiếu đề xuất của công chức đối với chuyến bay trọng điểm phê duyệt biện pháp giám sát cụ thể hoặc khám xét tàu bay theo quy định và phân công công chức thực hiện giám sát hoặc khám xét tàu bay theo quy định. Trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố để xin ý kiến chỉ đạo.

## 2. Khi tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh

2.1. Công chức được phân công tiến hành giám sát việc xếp dỡ hàng hóa đưa lên, đưa xuống tàu bay hoặc kiểm tra thực tế tàu bay, lập biên bản (trong trường hợp phát hiện vi phạm) và báo cáo Chi cục trưởng để được chỉ đạo biện pháp xử lý cụ thể (Bước 4)

2.2. Nhập kết quả giám sát, kiểm tra (nếu có) vào Hệ thống (Bước 5)

3. Đối với tàu bay quá cảnh thực hiện như đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh quy định tại Điều này.

## **Điều 4. Xử lý trường hợp Hệ thống thông tin gặp sự cố**

1. Trường hợp hệ thống thông tin điện tử của Hải quan xảy ra sự cố

a) Trường hợp Hệ thống thông tin điện tử của cơ quan Hải quan (sau đây gọi tắt là Hệ thống) có sự cố dừng hoạt động, thì Bộ phận hỗ trợ trực hệ thống và trực nghiệp vụ tại Tổng cục Hải quan (sau đây gọi là Bộ phận hỗ trợ):

a.1) Lập sổ nhật ký theo dõi hệ thống với các tiêu chí:

- Ngày, giờ xảy ra sự cố;
- Nội dung, nguyên nhân sự cố; ngày, giờ khắc phục (khi sự cố đã được khắc phục);
- Các ghi chú khác (nếu có);

a.2) Thông báo ngay (fax hoặc điện thoại...) đến các Cục Hải quan tỉnh, thành phố và các Chi cục Hải quan về tình trạng sự cố;

a.3) Cục Hải quan tỉnh, thành phố và các Chi cục Hải quan thông báo tình trạng sự cố đến người khai hải quan trên Cổng thông tin điện tử Hải quan.

b) Trường hợp Chi cục Hải quan nơi thực hiện Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay không kết nối, xử lý thông tin được với Hệ thống, Chi cục Hải quan thực hiện:

b.1) Lập sổ nhật ký theo dõi hệ thống với các tiêu chí:

- Ngày, giờ xảy ra sự cố;
- Nội dung, nguyên nhân sự cố; ngày, giờ khắc phục (khi sự cố đã được khắc phục);
- Các ghi chú khác (nếu có);
- Xác nhận của công chức hải quan;

b.2) Thông báo nhanh (fax hoặc điện thoại...) đến bộ phận quản lý công nghệ thông tin của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Bộ phận hỗ trợ trực tại Tổng cục Hải quan về tình trạng sự cố.

b.3) Thông báo hệ thống Hải quan gặp sự cố và có hướng dẫn hướng xử lý theo quy định tại quyết định này tại trụ sở Chi cục (nơi tiếp nhận hồ sơ hải quan giấy đối với tàu bay).

c) Hướng xử lý khi chưa khắc phục được sự cố.

Đề nghị người khai hải quan thực hiện thủ tục thông quan tàu bay theo phương thức hồ sơ giấy theo hướng dẫn tại Mục 4 Chương II Phần II Thông tư số 42/2015/TT – BTC ngày 27/03/2015 của Bộ Tài chính.

2. Trường hợp hệ thống thông tin của người khai hải quan xảy ra sự cố

Người khai thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 4 Chương II Phần II Thông tư số 42/2015/TT – BTC ngày 27/03/2015 của Bộ Tài chính hoặc thực hiện khai thông tin hồ sơ tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ngay vào Hệ thống máy tính của cơ quan hải quan tại cảng hàng không theo hướng dẫn.

3. Trường hợp đường truyền giữa cơ quan hải quan với người khai hải quan gặp sự cố

Người khai hải quan thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 4 Chương II Phần II Thông tư số 42/2015/TT – BTC ngày 27/03/2015 của Bộ Tài chính hoặc thực hiện khai thông tin hồ sơ tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ngay vào Hệ thống máy tính của cơ quan hải quan tại cảng hàng không theo hướng dẫn.

4. Ngay sau khi sự cố được khắc phục: Đề nghị người khai hải quan gửi các dữ liệu điện tử liên quan đến việc thực hiện thủ tục tàu bay đến hệ thống qua Cổng thông tin một cửa quốc gia (kể cả trường hợp tàu bay đã được xác nhận hoàn thành thủ tục trên bộ hồ sơ hải quan giấy).

## **Điều 5. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan quản lý cảng hàng không quốc tế**

1. Trách nhiệm của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quản lý cảng hàng không quốc tế:

a) Căn cứ thẩm quyền do Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố giao phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức thuộc Chi cục triển khai thực hiện công tác quản lý, giám sát đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế;

b) Bố trí, đôn đốc, giám sát công chức thực hiện các bước theo quy trình ban hành kèm Quyết định này. Bố trí trang thiết bị cần thiết để phục vụ triển khai việc thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không;

c) Căn cứ thông tin trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và Hệ thống quản lý rủi ro các cấp hoặc từ các nguồn thông tin khác để kiểm tra, phân tích, tổng hợp đưa ra biện pháp giám sát phù hợp. Trường hợp có cơ sở xác định trên tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh có hàng hóa buôn lậu, vận chuyển trái phép thì Chi cục trưởng quyết định hình thức kiểm tra thực tế tàu bay và thực hiện các quy định khác theo đúng chức năng thẩm quyền;

d) Các đơn vị thuộc Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục hải quan cho tàu bay gồm: Đội/Tổ Giám sát, Đội/Tổ Kiểm soát, Đội thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu, các đơn vị khác và công chức thực hiện do Chi cục trưởng Chi cục Hải quan phân quyền.

2. Trách nhiệm của công chức:

Thực hiện sự phân công của Chi cục trưởng và chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ được giao theo các bước quy định tại quy trình ban hành kèm quyết định này và báo cáo kịp thời lãnh đạo để xin ý kiến chỉ đạo thực hiện.

## **Điều 6. Trách nhiệm của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố quản lý cảng hàng không quốc tế**

1. Căn cứ tình hình thực tế giao Chi cục Hải quan quản lý cảng hàng không quốc tế bố trí bộ máy triển khai Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg áp dụng đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế.

2. Xây dựng và sử dụng bộ tiêu chí rủi ro cấp Cục Hải quan để áp dụng đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế. Bố trí công chức trực hệ thống, trực nghiệp vụ giám sát quản lý và quản lý rủi ro để kịp thời xử lý vướng mắc phát sinh hoặc xử lý các yêu cầu, chỉ đạo của Tổng cục Hải quan.

3. Đảm bảo kết nối mạng đến các bộ phận giám sát tàu bay nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh. Kịp thời thông báo và có biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố kết nối mạng trong phạm vi quản lý.

4. Chỉ đạo các Chi cục Hải quan tổ chức phối hợp trong nội bộ và các đơn vị liên quan tại khu vực cảng hàng không quốc tế để thực hiện thủ tục hải quan điện tử, giám sát đối với tàu bay và kiểm tra, giám sát, thông quan hàng hóa qua đường hàng không.

5. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố phân quyền khai thác, sử dụng thông tin trên Hệ thống, cụ thể gồm: Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tàu bay, Chi cục Hải quan nơi hàng hóa được vận chuyển đến, Phòng Quản lý rủi ro, Đội Kiểm soát Hải quan, Phòng Giám sát quản lý, Trung tâm dữ liệu và các đơn vị khác thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố quản lý cảng hàng không quốc tế.

## **Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan**

### **1. Cục Giám sát quản lý về Hải quan:**

a) Hướng dẫn các nội dung liên quan đến quy trình nghiệp vụ, triển khai cho cán bộ công chức hải quan thực hiện trong các khâu nghiệp vụ đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia đường hàng không;

b) Kiểm tra, đôn đốc, rà soát việc triển khai thực hiện Quyết định số 43/2017/QĐ –TTg tại các Chi cục Hải quan trên toàn quốc và kịp thời đề xuất xử lý các vướng mắc khi triển khai thực hiện.

### **2. Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan:**

a) Đảm bảo Hệ thống thông tin điện tử của cơ quan Hải quan hoạt động liên tục 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần. Chia sẻ thông tin, trên cơ sở phân cấp quản lý và quan hệ phối hợp trong công tác, cấp mật khẩu cho các đơn vị trong ngành khai thác, sử dụng thông tin liên quan đến tàu bay, hàng hóa, hành khách tiếp nhận được thông qua Cơ chế một cửa quốc gia. Đơn vị khai thác, sử dụng có trách nhiệm bảo mật thông tin;

b) Hướng dẫn cán bộ, công chức sử dụng các chức năng tiếp nhận, xử lý và khai thác thông tin về hành khách, tổ bay và hàng hóa trên các chuyến bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại cảng hàng không quốc tế thông qua Cơ chế một cửa quốc gia đường hàng không theo quy định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ban hành. Hỗ trợ các Chi cục Hải quan trong các trường hợp có vướng mắc phát sinh hoặc sự cố hệ thống.

### **3. Cục Quản lý rủi ro:**

a) Xây dựng, duy trì vận hành Bộ tiêu chí quản lý rủi ro cấp Tổng cục liên quan đến chuyến bay trọng điểm, đường bay trọng điểm. Thẩm định bộ tiêu chí quản lý rủi ro cấp Cục và Chi cục; cập nhật bộ tiêu chí quản lý rủi ro cấp Cục, Chi cục báo cáo để áp dụng thực hiện;

b) Hướng dẫn, kiểm tra cán bộ, công chức chuyên trách quản lý rủi ro tại Cục Hải quan các tỉnh, thành phố quản lý cảng hàng không quốc tế, khai thác, sử dụng các chức năng trên Hệ thống quản lý rủi ro để phân tích đánh giá thông tin khai thác từ Cổng thông tin một cửa quốc gia đưa ra cảnh báo và biện pháp kiểm

soát rủi ro cần áp dụng đối với các chuyến bay trọng điểm và đường bay trọng điểm trên hệ thống.

4. Cục Điều tra chống buôn lậu:

a) Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo chức năng thẩm quyền để thu thập thông tin để điều tra, theo dõi diễn biến, hoạt động của đối tượng, phương tiện, hàng hóa vận chuyển qua đường hàng không;

b) Phối hợp với Cục Hải quan các tỉnh, thành phố quản lý cảng hàng không quốc tế để kiểm tra, giám sát, kiểm soát theo dõi diễn biến, hoạt động của đối tượng, phương tiện, hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh để chủ động phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

5. Trách nhiệm của các đơn vị khác

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Cục Hải quan các tỉnh, thành phố, tham mưu giúp việc lãnh đạo Tổng cục chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định này./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Ngọc Anh**



**ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN**  
**ĐƠN VỊ BAN HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT**

Nhập cảnh/  Xuất cảnh

Số thông báo tiếp nhận hồ sơ: ..... Ngày ... tháng ... năm .....

**1. Thông tin tàu bay:**

Ký hiệu tàu bay: Cảng đến/rời Thời gian đến/rời cảng

Số chuyến bay: Cảng rời cuối cùng/cảng đích:

Quốc tịch tàu:

Tên Cơ trưởng Tên và địa chỉ liên lạc của đại lý:

**2. Thông tin từ hệ thống:**

2.1. Thông tin cảnh báo (nếu có): .....

2.2. Thông tin chỉ đạo của cấp trên (nếu có): .....

**3. Công chức đề xuất:**

.....

**Ký xác nhận**

**4. Lãnh đạo Chi cục quyết định:**

.....

**Ký xác nhận**

**5. Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố:**

.....

**6. Đánh giá kết quả kiểm tra, khám xét tàu bay:**

6.1. Hệ thống xác định: Đúng  ; Sai

6.2. Thay đổi hình thức giám sát, kiểm tra: Đúng  ; Sai

6.3. Nội dung tóm tắt về kết quả kiểm tra:

+ Biên bản kiểm tra số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

+ Lỗi vi phạm: .....

**Ký xác nhận**